

Ngày 30/06/2025	17,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.0%	-1.7%	-19.7%

	Q2/25	
ROE	-2.0%	+/- YoY ▼ 5.2%

	Q2/25		
DT thuần	129	QoQ	YoY
		▲ 3.00	▼ 16.0
		▲ 2.3%	▼ 11.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	255	YoY
		▼ 112
		▼ 30.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	11.3	QoQ	YoY
		▼ 11.4	▼ 9.80
		▼ 50.2%	▼ 46.4%
	tỷ VNĐ		

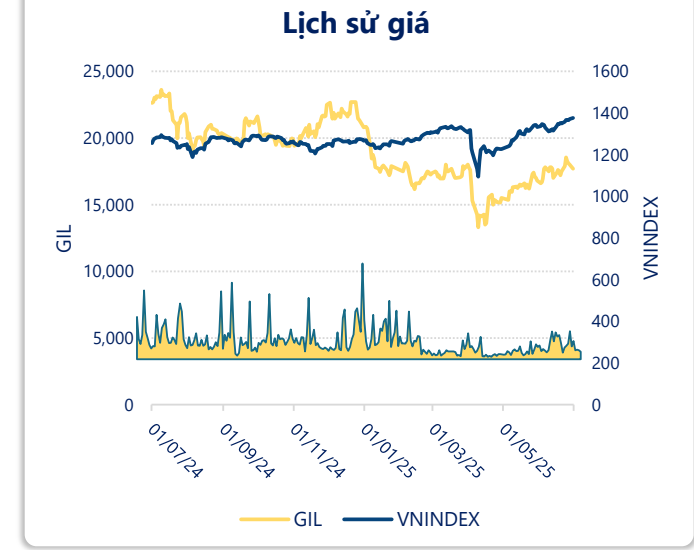
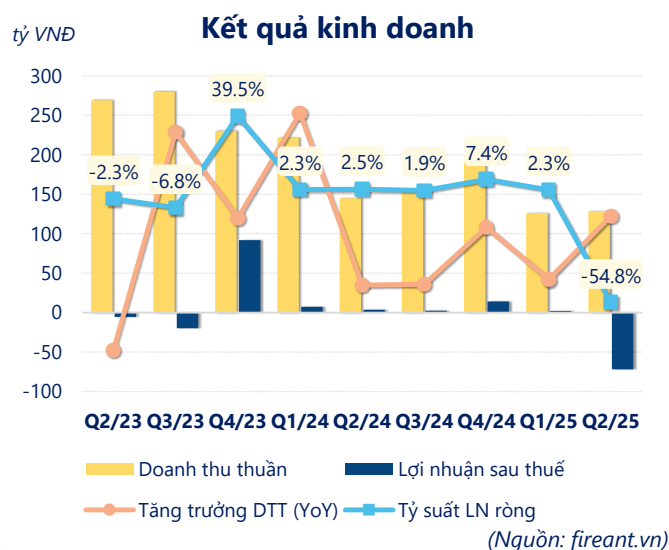
	6T 2025	
LN gộp	34.1	YoY
		▼ 34.2
		▼ 50.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-55.9	QoQ	YoY
		▼ 61.5	▼ 43.5
		▼ 1108%	▼ 351%
	tỷ VNĐ		

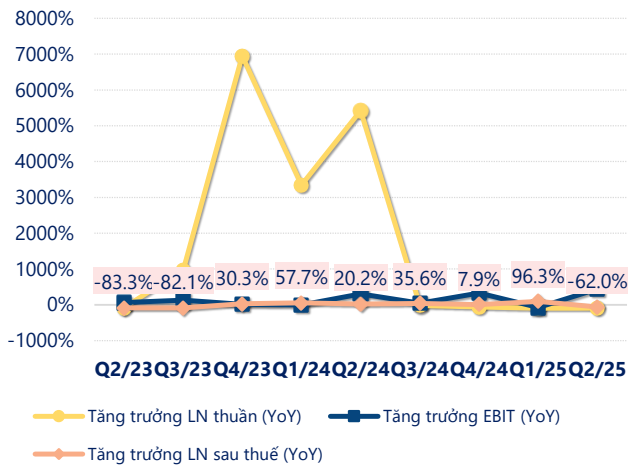
	6T 2025	
LN thuần	-50.4	YoY
		▼ 41.8
		▼ 484%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-71.7	QoQ	YoY
		▼ 73.8	▼ 75.5
		▼ 3513%	▼ 2011%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-69.6	YoY
		▼ 80.6
		▼ 734%
	tỷ VNĐ	

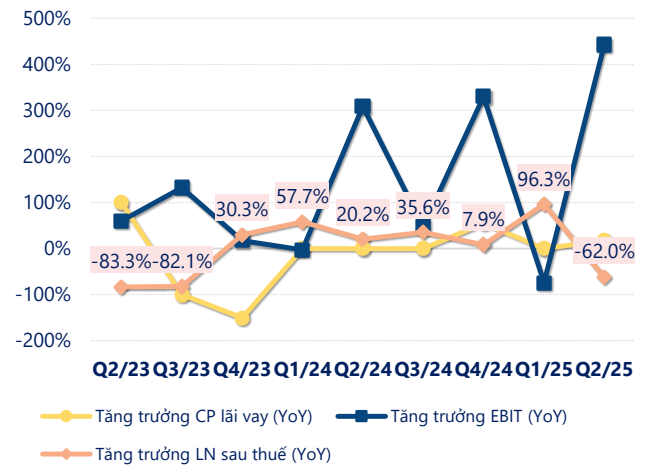


Tăng trưởng lợi nhuận



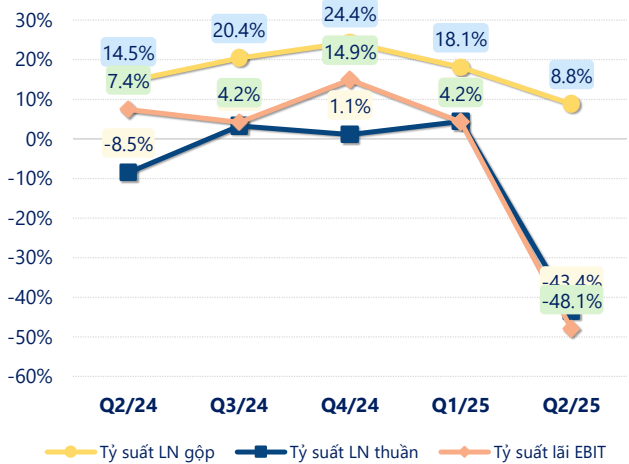
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



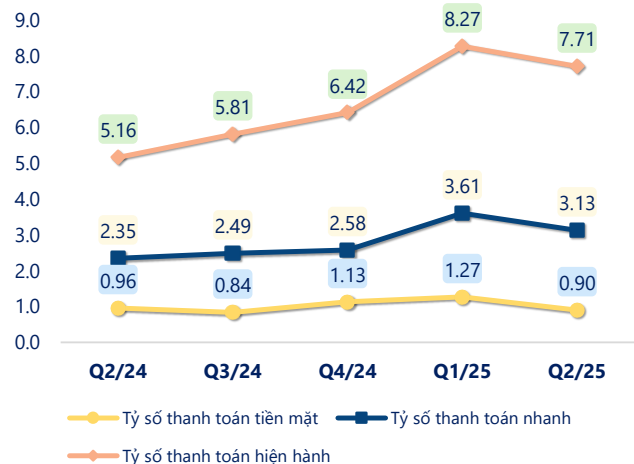
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



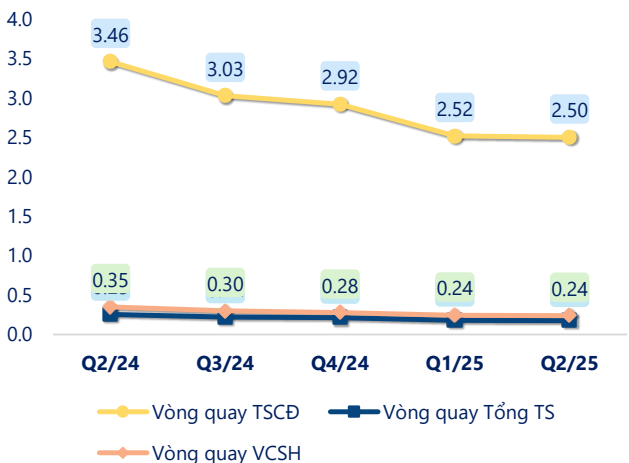
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



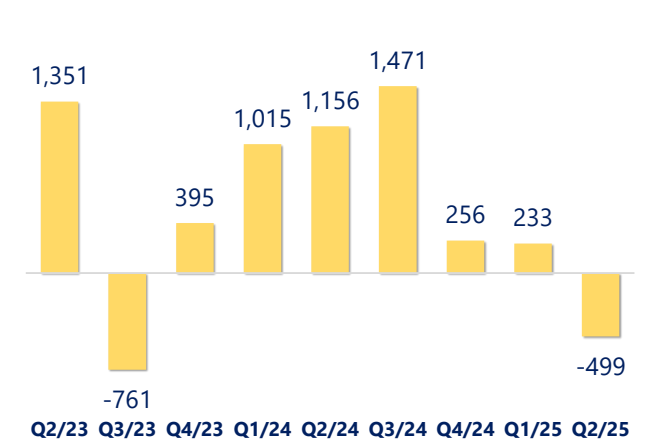
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	129	145	-11.1%	255	367	-30.4%
Giá vốn hàng bán	118	124	-5.1%	221	298	-25.9%
Lợi nhuận gộp	11.3	21.1	-46.4%	34.1	68.3	-50.1%
Doanh thu HĐTC	15.0	20.1	-25.3%	30.8	28.5	8.1%
Chi phí TC	24.0	14.2	69.4%	26.0	21.3	22.0%
Chi phí lãi vay	7.37	0.98	652%	7.37	1.76	320%
LN trong công ty LKLD	-0.02	-0.03	30.1%	-0.02	-0.03	17.6%
Chi phí bán hàng	1.18	0.83	41.7%	2.20	2.54	-13.7%
Chi phí QLDN	57.0	38.5	48.1%	87.0	81.5	6.7%
LN thuần từ HĐKD	-55.9	-12.4	-351%	-50.4	-8.63	-484%
Lợi nhuận khác	-13.5	22.1	-161%	-13.7	27.2	-150%
LN trước thuế	-69.4	9.73	-813%	-64.1	18.6	-445%
Lợi nhuận sau thuế	-71.7	3.75	-2011%	-69.6	11.0	-734%
LNST của CĐ cty mẹ	-70.7	3.65	-2037%	-67.8	8.84	-868%

(Nguồn: fireant.vn)

